DẠY HỌC THỰC HÀNH TRONG MÔN MĨ THUẬT Ở TIỂU HỌC NHẰM PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC HỌC SINH

ĐÀO HUYỀN TRANG
Khoa Giáo dục Tiểu học,
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 05/11/2025. Sửa chữa xong 15/12/2025. Duyệt đăng 29/12/2025.

Abstract

Fine Arts plays a vital role in fostering students' comprehensive development. Through the subject, students learn to perceive and appreciate beauty, and subsequently develop the skills and mindset needed to create beauty and apply it in real-life contexts. Innovation in teaching methods is an essential requirement in the current educational process, particularly the emphasis on integrating experiential and practical activities into learning. As a discipline oriented toward aesthetic values and creative expression, Fine Arts encourages students' imagination and originality. Therefore, practical teaching approaches align well with the characteristics of the subject, contributing to the formation and development of students' essential qualities and abilities.

Keywords: *Abilities, Fine Arts, practical teaching, primary school, qualities.*

1. Đặt vấn đề

Môn Mĩ thuật tạo cơ hội cho học sinh (HS) được trải nghiệm và vận dụng kiến thức mĩ thuật vào đời sống, giúp HS nhận thức được mối liên hệ giữa mĩ thuật với văn hóa, xã hội, kết nối với các môn học và hoạt động giáo dục khác. Trong tiến trình giáo dục, thông qua việc tổ chức các hoạt động thảo luận, thực hành, trải nghiệm, sáng tạo, HS sẽ tự nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ về bản thân và thế giới xung quanh, tình yêu nghệ thuật và cuộc sống, góp phần nâng cao nhận thức về tình yêu gia đình, quê hương, tình thân ái giữa con người với con người, ý thức bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên và không gian văn hóa, thẩm mĩ. Đồng thời, rèn luyện cho HS đức chuyên cần, tính trung thực, tình yêu lao động và ý thức trách nhiệm của bản thân trong học tập, làm việc, khích lệ sự tự tin ở HS trong học tập và tham gia các hoạt động nghệ thuật, góp phần xây dựng và phát triển đời sống thẩm mĩ của cá nhân, tập thể. Thực hành luôn đóng vai trò quan trọng trong quá trình dạy học. "Thực hành giúp HS có thể trực tiếp tái hiện, khám phá về đối tượng, tìm ra bản chất, đặc điểm các sự vật, hiện tượng xung quanh từ đó vận dụng vào quá trình sáng tạo" [1, tr. 14]. Vì vậy, để đáp ứng yêu cầu đổi mới trong dạy học, góp phần phát triển phẩm chất và năng lực HS trong môn Mĩ thuật, dạy học thực hành càng cần được quan tâm, chú trọng.

2. Khái niệm dạy học thực hành

"Dạy học thực hành là phương pháp dạy học dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của HS dưới sự hướng dẫn của giáo viên (GV) thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp cho HS hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng, kĩ xảo nghề nghiệp" [2, tr. 21].

Có thể phân loại các phương pháp thực hành như sau:

+ Phương pháp thực hành theo mẫu: Là phương pháp trong đó GV làm mẫu HS làm theo hay HS sẽ làm theo mẫu GV đưa và thực hiện theo yêu cầu của GV.

Ví dụ: Chủ đề Vẻ đẹp trong điêu khắc đình làng Việt Nam - sách Mĩ thuật lớp 4.

Email: trangdh@tnue.edu.vn

Giáo viên sẽ cho HS xem những hình ảnh về chạm khắc đình làng Việt Nam, gợi ý cho HS tìm hiểu, khai thác vẻ đẹp của điêu khắc đình làng. Sau đó GV sẽ đưa ra một hình ảnh hoa văn và yêu cầu HS sẽ mô tả lại hoa văn đó bằng hình thức đắp nổi bằng đất nặn. HS sẽ thực hiện theo mẫu và yêu cầu GV đưa ra.

+ Phương pháp thực hành luyện tập: Đây là phương pháp HS sẽ làm sản phẩm sau khi đã được hướng dẫn và hiểu rõ quy trình làm ra sản phẩm, HS sẽ tự mình làm lại cho thuần thục và có thể thiết kế, tạo ra sản phẩm mình muốn.

Ví dụ: Chủ đề 4: Vẻ đẹp trong cuộc sống - Mĩ thuật lớp 4.

Giáo viên: Cho HS quan sát một số hình ảnh, tranh vẽ của các họa sĩ, một số bức tượng. Tìm hiểu một vài chất liệu để thể hiện tác phẩm chủ đề vẻ đẹp cuộc sống.

Học sinh: Sử dụng hình thức, chất liệu yêu thích và tự sáng tạo để tạo ra sản phẩm mĩ thuật khai thác vẻ đẹp từ cuộc sống.

+ Phương pháp thực hành theo quy trình tạo hình: Đây là phương pháp rèn luyện HS có kĩ năng, kĩ xảo để thực hiện theo các quy trình cụ thể. Từ đó HS có thể hình dung và thể hiện việc thiết kế sản phẩm, tác phẩm mình mong muốn.

Ví dụ: Chủ đề Yếu tố tạo hình trong thực hành, sáng tạo theo chủ đề - Mĩ thuật lớp 5.

Giáo viên: cho HS quan sát vẻ đẹp của một số tác phẩm mĩ thuật và củng cố hiểu biết về việc sử dụng những yếu tố, nguyên lí tạo hình để thực hành, sáng tạo sản phẩm mĩ thuật. Trong hoạt động vận dụng, sáng tạo: GV cho HS quan sát và phân tích các bước trang trí một chiếc áo phông gồm: - Lựa chọn đồ vật để trang trí; - Lựa chọn hình thức trang trí; - Lựa chọn hình ảnh và vị trí trang trí; - Lựa chọn màu sắc phù hợp.

Học sinh: Nắm được quy trình tạo thành sản phẩm, tự do sáng tạo theo các bước GV đã hướng dẫn.

3. Đặc điểm của các phương pháp thực hành

Dạy học thực hành là một phương pháp dạy học tích cực được vận dụng trong rất nhiều môn học. Phương pháp này vừa có thể dùng dạy bài mới, hoàn thiện kiến thức, vừa vận dụng, củng cố, ôn tập và khẳng định đúng đắn các kiến thức lí thuyết đã học. Qua thực hành, HS sẽ hình thành và rèn luyện các kĩ năng, kĩ xảo mang tính kĩ thuật.

"Trong quá trình thực hành HS sẽ giải thích được các vấn đề thực tiễn liên quan đến kết quả thực hành, HS sẽ thể hiện kĩ năng, sử dụng những thao tác, kĩ thuật để hoàn thiện sản phẩm, từ đó thúc đẩy quá trình sáng tạo" [3, tr. 15]. Hình thành và phát triển tư duy, bồi dưỡng năng lực cần thiết cho từng môn học.

Các phương pháp thực hành sẽ giúp nâng cao năng lực nhận thức của HS. HS được trình bày, phân tích được đặc điểm của các đối tượng, đồng thời phân loại, so sánh được các đối tượng, giải thích được mối quan hệ giữa các sự vật, hiện tượng, từ đó vận dụng vào quá trình sáng tạo, ứng dụng vào sản phẩm.

4. Cách tiến hành hiệu quả phương pháp thực hành trong dạy học Mĩ thuật

Muốn tiến hành hiệu quả phương pháp thực hành trong dạy học Mĩ thuật, trước hết ta phải hiểu quy trình và các bước tiến hành phương pháp để thiết kế cũng như xây dựng kế hoạch dạy học một cách hiệu quả. Ta có thể đề xuất các bước tiến hành như sau:

Bước 1: Nêu mục tiêu thực hành hoặc hướng dẫn học sinh xác định mục tiêu thực hành

Khi xác định mục tiêu thực hành ta phải dựa trên mục tiêu chung của bài học, GV cần hướng dẫn HS xác định và phân tích rõ mục tiêu cần thực hành để các em thực hiện cho đúng. "Ngoài ra, GV và HS phải có kế hoạch và chuẩn bị những nhiệm vụ chính, chỗ quan trọng cho hoạt động thực hành có hiệu quả. Bên cạnh đó, chuẩn bị phương tiện thực hành và địa điểm cho HS thực hành là một công việc quan trọng cho hoạt động được hiệu quả hơn. Công việc đó bao gồm: Sắp xếp lớp học để cho tất cả HS đều có không gian được thực hành tốt; Sắp xếp dụng cụ, đồ dùng, nguyên vật liệu theo thứ tự

của bài học để HS thực hành tuần tự, tránh việc xáo trộn dẫn đến mất thời gian và giảm hiệu quả công việc" [3, tr. 22].

Bước 2: Hướng dẫn học sinh các thao tác thực hành

Giáo viên phổ biến nội quy an toàn cho phòng thực hành, nhấn mạnh những yếu tố an toàn cho nội dung sắp tổ chức. Thiết kế câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ về các thao tác trước khi thực hành, trong khi thực hành và sau khi thực hành (yêu cầu có nhiều mức độ nhận thức khác nhau nhằm rèn kĩ năng có thể mô tả, trình bày kiến thức về sự vật hiện tượng hay các thao tác kĩ thuật).

Giáo viên giới thiệu cho HS biết về mẫu sản phẩm hay tác phẩm; Nêu khái quát toàn bộ các thao tác thực hành ngay lúc đầu; Cho xem mô hình (clip thao tác thực hiện). GV làm mẫu các thao tác hoặc xem clip thao tác và giải thích cùng một lúc. HS có thể dự đoán cách làm hoặc trao đổi tìm ra cách làm thống nhất và hiệu quả cho vấn đề.

Bước 3: Học sinh thực hành theo mẫu hoặc theo hướng dẫn của giáo viên

Học sinh thực hành theo hướng dẫn và phải nêu lại hoặc trình bày quy trình làm ra sản phẩm. GV đặt câu hỏi kiểm tra những điểm chính HS cần thực hành tốt, tổ chức cho HS tiến hành thực hành theo các bước đã xác định. Với những bài học khó, GV có thể làm mẫu lại hoặc dùng video clip hướng dẫn để đảm bảo HS nắm được kiến thức, kĩ năng, từ đó quá trình thực hành mới đạt hiệu quả cao.

Trong quá trình thực hành, GV thường xuyên quan sát cả lớp để bảo đảm an toàn, đảm bảo phần kiến thức, kĩ năng được HS vận dụng. Cố gắng dự trù tất cả những tình huống có thể xảy ra để HS có thể tiếp tục thực hành tốt.

Bước 4: *Trình bày kết quả thực hành, rút ra kết luận*

Giáo viên hướng dẫn HS cách hoàn chỉnh sản phẩm, so sánh với yêu cầu sản phẩm đưa ra, yêu cầu cần đạt của quá trình thực hành. GV hướng dẫn HS làm báo cáo thực hành.

Bước 5: *Tổng kết, đánh giá*

Có rất nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá thực hành như: cá nhân HS tự đánh giá, HS đánh giá lẫn nhau, các nhóm đánh giá lẫn nhau (đánh giá đồng đẳng), nhóm tự đánh giá các thành viên trong nhóm. GV đánh giá HS.

Giáo viên tổ chức cho HS rút kinh nghiệm, theo từng cá nhân hay từng nhóm. Sau khi kết thúc nội dung thực hành, GV cùng HS tổng kết, đánh giá bài thực hành. GV điều chỉnh kế hoạch dạy học nếu cần thiết để đảm bảo sự phù hợp.

Ví dụ: Chủ đề 5 - Sự kết hợp thú vị của khối - Mĩ thuật lớp 2 - Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống

Giáo viên sẽ tổ chức cho HS thực hành theo các bước sau:

- *Bước 1*: Giới thiệu yêu cầu của phần thực hành: HS nhận biết được các khối và có kĩ năng kết hợp các khối với nhau để tạo nên một sản phẩm mĩ thuật. HS được yêu cầu dùng vật liệu sẵn có để tạo hình và sử dụng các dạng khối đã biết để sắp xếp thành sản phẩm mĩ thuật.

- *Bước 2*: Hướng dẫn thực hành: GV hướng dẫn cho HS cách nhận biết các hình khối từ những đồ vật xung quanh, sự cấu thành của các sự vật từ những khối cơ bản. Từ đó, HS tự lựa chọn và sắp xếp các dạng hình khối từ nguyên vật liệu sẵn có để tạo thành sản phẩm mĩ thuật, ngoài ra, các em cũng sẽ được hướng dẫn cách tạo ra các khối từ nguyên liệu như giấy báo, giấy bìa, đất nặn…

- *Bước 3*: Luyện tập cá nhân: HS được giao bài tập để luyện tập và củng cố thêm kiến thức về khối, sự chuyển động của khối để tạo nên các vật thể trong đời sống. GV đặt câu hỏi kiểm tra những điểm chính giúp HS thực hành tốt, tổ chức cho HS tiến hành làm bài tập theo các bước đã xác định.

- *Bước 4*: Kết quả thực hành: GV tổ chức cho HS hoàn thiện sản phẩm cho đúng với yêu cầu cần đạt. HS hoàn ghép hoàn chỉnh một đồ vật từ vật liệu có sẵn.

- *Bước 5*: Kiểm tra và phản hồi: GV tổ chức kiểm tra nhỏ hoặc đánh giá bài tập của HS để cung cấp phản hồi cá nhân và hỗ trợ bổ sung.

Qua việc kết hợp giữa giảng dạy, thực hành và luyện tập, HS hiểu sâu về kiến thức và phát triển kỹ năng thực tế một cách toàn diện. HS không những có những kiến thức sâu về khối trong tự nhiên mà còn biết cách ghép, tạo hình các đồ vật từ các khối riêng lẻ. Điều này đã giúp mở rộng vốn hiểu biết cho trẻ, giúp các em có thêm những kiến thức phong phú để ứng dụng vào cuộc sống.

5. Định hướng sử dụng phương pháp thực hành hiệu quả trong dạy học Mĩ thuật

Về phía HS: HS cần được trang bị cơ sở lí thuyết và hiểu được thao tác sử dụng các loại dụng cụ tạo hình trước khi thực hành; phải được rèn luyện các thao tác từ đơn giản đến phức tạp; có kĩ năng đánh giá sản phẩm và quá trình sáng tạo.

Về phía GV: Chuẩn bị kĩ trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu cho nơi thực hành; GV phải phân tích kết hợp với làm mẫu, hướng dẫn HS tập từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp và cần căn cứ vào năng lực của HS để đưa ra các yêu cầu phù hợp. Trong khi hướng dẫn, GV cần phối hợp với các phương pháp dạy học khác để nâng cao hiệu quả thực hành, hướng dẫn, định hướng HS tự đánh giá sản phẩm. GV nên giới thiệu về các lĩnh vực có liên quan đến chủ đề trước khi thực hành và hướng dẫn HS cách đánh giá.

Các phương tiện dạy học, cơ sở vật chất phải được hoạch định trước để việc tiến hành các hoạt động trong giờ học đạt được hiệu quả cao hơn. "Phương pháp thực hành được sử dụng xuyên suốt ở hầu hết các hoạt động trong giờ học Mĩ thuật, phương pháp thực hành thường xuyên được sử dụng kết hợp với phương pháp sử dụng lời nói để đạt được hiệu quả tối ưu trong quá trình tổ chức hoạt động" [5, tr. 24].

Dạy học thực hành cần đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất để đáp ứng được yêu cầu đặc thù của môn học, đây là một trong những yêu cầu không thể thiếu khi dạy môn Mĩ thuật. Ngoài ra, khi sử dụng phương pháp thực hành cần tuân thủ chặt chẽ các yếu tố tạo hình và nguyên lí tạo hình khi ứng dụng trong dạy học. "GV cần nắm vững đặc điểm, nội dung và tổ chức thực hành cho môn học theo định hướng phát triển năng lực và cần vận dụng linh hoạt lấy mục tiêu người học làm trung tâm, nội dung học tập thiết thực, tăng cường dạy học vận dụng và giải quyết các vấn đề gắn với thực tiễn cuộc sống" [4, tr. 32].

Tăng cường những hoạt động thực hành, trải nghiệm cho HS chính là một phương pháp hiệu quả, giúp tích cực hóa hoạt động của HS. Thực hành là hoạt động áp dụng lí thuyết vào thực tế để hình thành kĩ năng ở người học - thành phần quan trọng của năng lực bởi vì thực hành là cơ sở để hình thành năng lực. Đặc biệt với môn học Mĩ thuật - môn học của thực hành thì hoạt động này không thể thiếu trong các tiết học. Quá trình thực hành giúp người học hình thành và phát triển các năng lực chung và các năng lực đặc thù mĩ thuật ứng với từng chủ đề trải nghiệm cụ thể.

Chú trọng dạy học trải nghiệm, vận dụng linh hoạt các phương pháp thực hành kết hợp kĩ thuật dạy học và các hình thức tổ chức thực hành phù hợp, không gian hoạt động học tập nhằm huy động kiến thức, kinh nghiệm, kích thích trí tưởng tượng, tư duy hình ảnh thẩm mĩ của HS, tạo cơ hội để HS rèn luyện kĩ năng, vận dụng kiến thức thông qua các chủ đề, nội dung thực tế vào thực hành, thể nghiệm ý tưởng sáng tạo và đưa các sản phẩm sáng tạo vào đời sống.

Trong quá trình tổ chức thực hành chú ý việc phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; tránh áp đặt các quan điểm một chiều về đúng sai, đẹp xấu, ghi nhớ máy móc các khái niệm kiến thức về yếu tố tạo hình và nguyên lí tạo hình, lịch sử mĩ thuật… tạo điều kiện để HS tự chủ động tìm hiểu, mở rộng tri thức, tiếp tục phát triển các kĩ năng đặc thù cho môn học.

Ví dụ minh họa:

Dạy học chủ đề Đồ chơi từ tạo hình con vật - Sách giáo khoa Mĩ thuật 2 - *Kết nối tri thức với cuộc sống*.

Yêu cầu cần đạt: HS biết cách vận dụng nét, hình, khối, màu sắc…kết hợp với các chất liệu để tạo nên sản phẩm mĩ thuật theo ý thích, phù hợp với chủ đề.

Mục tiêu: - Phân biệt sự khác nhau về bản chất giữa các chất liệu và khả năng tạo hình của chất liệu được sử dụng để tạo thành sản phẩm; - Hình thành kĩ năng để tạo hình con vật từ chất liệu khác nhau

như: giấy bìa, giấy báo, đất nặn, vật liệu tái chế… với những thao tác cơ bản như xé, dán, cuốn, vo, gấp, cắt…

Nội dung: HS tạo hình bằng các kĩ thuật xé, cuốn, vò, gấp, dán (băng keo, hồ dán), tô màu...

Sản phẩm: HS tạo hình bằng cách kết hợp các kĩ thuật và chất liệu khác nhau.

Cách thức thực hiện: Phương pháp thực hành (thực hành làm theo mẫu và thực hành luyện tập). Tiến hành thực hiện từ khâu chuẩn bị đến khâu cuối cùng để hoàn thành sản phẩm tạo hình.

Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
- Tìm hiểu thao tác với nội dung nhận biết, mô tả được các thao tác xé, vò, cuốn, dán, cắt, ghép… - Nhận biết sự khác biệt khi thao tác với các chất liệu khác nhau.	- GV chiếu clip mô tả một số thao tác thực hành xé, cuốn, vò, dán … lần lượt với một vài chất liệu thông dụng. - Đặt câu hỏi gợi mở để giúp HS quan sát clip mẫu, hình dung các bước trong thao tác và kết quả đạt được.	- HS quan sát, trả lời câu hỏi
Tạo hình sản phẩm đồ chơi có sử dụng hình ảnh con vật từ chất liệu khác nhau.	- GV chia nhóm đôi hoặc và giao nhiệm vụ thực hành sáng tạo cho từng nhóm: Tạo một món đồ chơi mà em thích có sử dụng hình ảnh con vật. - GV củng cố lại những kiến thức đạt được trong buổi thực hành.	- HS chia nhóm và thực hiện nhiệm vụ tạo món đồ chơi yêu thích. - Báo cáo kết quả

6. Kết luận

Thông qua các hoạt động thực hành, trải nghiệm trong môn học Mĩ thuật, HS có cơ hội để huy động và vận dụng kiến thức, kĩ năng trong môn học và hoạt động giáo dục để giải quyết các tình huống có thực trong học tập và cuộc sống, từ đó người học hình thành, phát triển các phẩm chất và năng lực. Tăng cường hoạt động thực hành, trải nghiệm cho HS là một nguyên tắc không thể thiếu của dạy học, giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực. Đặc biệt với môn Mĩ thuật là môn nghệ thuật có những đặc thù riêng thì hoạt động thực hành chính là cơ sở giúp HS có thể phát huy được những năng lực này.

Năng lực chỉ hình thành khi kiến thức, kĩ năng được chuyển hóa thành hoạt động nhất định. Do đó, trong dạy học, GV cần tổ chức các hoạt động học tập để HS tích cực, chủ động huy động kiến thức, kĩ năng hoàn thành nhiệm vụ học tập hoặc giải quyết những tình huống trong thực tiễn. Cùng một môi trường học tập, những cá nhân khác nhau sẽ có năng lực khác nhau. Như vậy, trong dạy học, tính tích cực của HS là một trong những biểu hiện và cũng là kết quả cần đảm bảo khi tổ chức hoạt động học tập. Cùng với đó, việc giúp HS tiếp cận các nội dung kiến thức thiết thực, hiện đại cùng với phương pháp tư duy kết hợp với phương pháp thực hành và học tập tích cực chính là nhằm tạo cơ hội giúp HS rèn luyện kĩ năng, từng bước hình thành, phát triển năng lực giải quyết các tình huống và vấn đề thực tiễn. Đây cũng chính là ý nghĩa quan trọng bởi nội dung dạy học mà HS sở hữu sẽ được vận dụng thích ứng với bối cảnh hiện đại và không ngừng đổi mới của giáo dục.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*. NXB Giáo dục Việt Nam,

[2] Lê Đình Trung, Phan Thị Thanh Hội (2016). *Dạy học theo định hướng hình thành và phát triển năng lực người học ở trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[3] Nguyễn Văn Cường, B.Meier (2015). *Lý luận dạy học hiện đại*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[4] Nguyễn Thu Tuấn (2015). *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mỹ thuật*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[5] Vũ Xuân Hùng (2012). *Dạy học hiện đại và nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên*. NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội.